

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM
Số: 276./ GT-DAP

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế
BCTC năm 2017 so với năm 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (DDV)

Trụ sở chính: Lô GI - 7, Khu kinh tế Đình Vũ, Phường Đông Hải II, Quận Hải An, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 02253 979 368

Fax: 02253 979 170

Website: www.dap-vinachem.com.vn

Email: daphaiphong@gmail.com

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017, Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (mã chứng khoán DDV) xin được giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lãi năm 2017 so với năm 2016:

| Loại báo cáo | Lợi nhuận sau thuế | | Chênh lệch (1) - (2) | Tỷ lệ tăng/giảm (%) |
|-------------------|--------------------|-------------------|-------------------------|------------------------|
| | Năm 2017 (1) | Năm 2016 (2) | | |
| Báo cáo tài chính | 14.760.669.800 | (462.137.864.322) | 476.898.534.122 | -103,19% |

Nguyên nhân:

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2016 | Chênh lệch |
|-----|---|-------------------|-------------------|--------------------|
| (I) | (II) | (III) | (IV) | (V) = (III) - (IV) |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 2.010.965.734.975 | 1.318.489.724.243 | 692.476.010.732 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 39.133.216.159 | 57.789.750.927 | (18.656.534.768) |
| 3 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.971.832.518.816 | 1.260.699.973.316 | 711.132.545.500 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 1.789.914.320.031 | 1.522.873.481.955 | 267.040.838.076 |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 181.918.198.785 | (262.173.508.639) | 444.091.707.424 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 5.552.224.557 | 637.082.063 | 4.915.142.494 |
| 7 | Chi phí tài chính | 31.890.379.300 | 65.142.820.536 | (33.252.441.236) |
| 8 | Chi phí bán hàng | 88.877.693.307 | 89.156.463.234 | (278.769.927) |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 52.600.091.385 | 49.190.703.703 | 3.409.387.682 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 14.102.259.350 | (465.026.414.049) | 479.128.673.399 |
| 11 | Thu nhập khác | 960.619.816 | 3.399.740.517 | (2.439.120.701) |
| 12 | Chi phí khác | 279.759.366 | 171.040.440 | 108.718.926 |
| 13 | Lợi nhuận khác | 680.860.450 | 3.228.700.077 | (2.547.839.627) |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 14.783.119.800 | (461.797.713.972) | 476.580.833.772 |
| 15 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | | (468.999.775) | 468.999.775 |
| 16 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 22.450.000 | 809.150.125 | (786.700.125) |
| 17 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 14.760.669.800 | (462.137.864.322) | 476.898.534.122 |

Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2017 là + 14.783 trđ, so với năm năm 2016 là -461.797 trđ. Năm 2017 có được kết quả khả quan như vậy, là do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2017 là 2.010.965 triệu đồng, tăng 692.476 triệu đồng (tương ứng với tỷ lệ tăng 42,30%) là do sản lượng và giá bán kỳ này đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

+ Sản lượng DAP tiêu thụ quý năm 2017 là 240.924,211 tấn, tăng so với sản lượng DAP tiêu thụ trong năm 2016 là 72.763,346 tấn (Năm 2016 tiêu thụ 168.160,865 tấn)

+ Giá bán chưa trừ chiết khấu bình quân năm 2017 là 8.346.881 đồng/tấn, tăng 506.236 đồng/tấn (Năm 2016 giá bán bình quân chưa trừ chiết khấu là 7.840.645 đồng/tấn)

- Các khoản giảm trừ doanh thu (chiết khấu bán hàng) năm 2017 là 39.133 triệu đồng, giảm 18.656 triệu đồng so năm 2016 (tương ứng với tỷ lệ giảm 32,28%) do Công ty thực hiện chính sách điều chỉnh chiết khấu thương mại cho các đại lý, khách hàng.

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2017 là 1.971.832 triệu đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước là 711.132 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng là 56,41% là do doanh thu bán hàng tăng và chiết khấu thương mại theo phân tích ở trên.

- Giá vốn hàng bán năm 2017 là 1.789.914 triệu đồng, tăng so với năm 2016 là 267.040 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng là 17,54%. Giá vốn tăng là do sản lượng sản xuất tăng. So với tỷ trọng tăng doanh thu thì giá vốn kỳ này giảm hơn, do giá thành sản xuất năm 2017 giảm so với năm 2016 (giá thành sản xuất năm 2017 là 7.384 triệu đồng/tấn, tương ứng với sản lượng sản xuất là 243.402,736 tấn; giá thành sản xuất năm 2016 là 9.037 triệu đồng/tấn, tương ứng với sản lượng sản xuất là 125.768 tấn)

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2017 là lãi 181.918 triệu đồng, tăng 444.091 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 169,39% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu giá bán tăng và giá thành sản xuất giảm như đã phân tích ở trên.

- Chi phí tài chính năm 2017 là 31.890 triệu đồng, giảm so với cùng kỳ năm trước là 33.252 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do Công ty chỉ vay tại BIDV - CN Đông Hải Phòng (Hạn mức cho vay 205 tỷ đồng).

- Chi phí bán hàng năm 2017 là 88.877 triệu đồng, giảm so với cùng kỳ năm trước 278 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ giảm 0,31%. Chi phí bán hàng giảm là do Công ty giảm các chi phí vận chuyển, bốc xếp, lưu kho.

Tóm lại, trong năm 2017 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã có chiều hướng thuận lợi trong công tác tiêu thụ sản phẩm, giá bán đã tăng, lãi suất vay vốn lưu động tại ngân hàng không tăng ... đã tạo cho Công ty một kết quả kinh doanh khả quan như trên.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu KTTC; VT.

